

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN H
THÀNH PHỐ H

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 101/2024/HSST

Ngày 17/5/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H, THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng T.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị M

Ông Nguyễn Việt A

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn T, Thư ký Tòa án nhân dân quận H, thành phố H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị N, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận H, thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 117/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 48/HSST-QĐ ngày 10 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ tên: **Bùi Văn K** (Tên gọi khác: Không), sinh năm: 1986 tại H; HKTT và chỗ ở: Xóm M, xã Đ, Huyện T, tỉnh H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông: Bùi Văn Đ; Con bà: Bùi Thị B; Vợ, con: Không; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Bị cáo đầu thú ngày 19/8/2023 và hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt).

* Bị hại: Anh Đỗ Đức H – sinh năm 1975 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Trần Thị Minh Y – sinh năm 1976; (Vợ của bị hại)

Nơi thường trú và cư trú: P303 A2 ngõ 29 Lạc T, phường V, quận H, thành phố H; vắng mặt.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Công ty cổ phần đầu tư S.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hoàng T – Giám đốc. Địa chỉ: Tầng K2, Toà A Viet Duc Complex, ngõ 164 Khuất Duy Tiến, phường N, quận T, thành phố H.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Văn T – Cán bộ Công ty cổ phần đầu tư S (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Văn K, có giấy phép lái xe hạng C, do Sở giao thông vận tải thành phố H cấp (có giá trị đến ngày 17/4/2024). K ký hợp đồng làm lái xe thuê cho Công ty cổ phần đầu tư S từ ngày 01/7/2023. Khoảng 22h30 phút ngày 19/8/2023, K điều khiển xe ô tô trộn bê tông Biển kiểm soát 29H-174.57 từ Công ty ở gầm cầu T (gần cây xăng VD) để đi ra công trình tại ngõ 266, phố V, phường V, quận H, thành phố H. K điều khiển xe với tốc độ khoảng 30 km/h đến 35 km/h, tại thời điểm này mật độ các phương tiện tham gia giao thông không đông. K điều khiển xe đi đường N sau đó đi vào đường V, khi điều khiển xe đi đến khu vực công trình, K dừng xe tại trước số nhà 278 V, điều khiển cho xe đỗ sát vào bên phải đường theo chiều đi, đầu xe hướng đi Lĩnh Nam, đuôi xe hướng đi đề N. K đỗ xe nửa bên trái dọc xe dưới lòng đường, nửa bên phải dọc xe thì ở trên vỉa hè. Khi K đỗ xe lúc đó khoảng hơn 23 giờ, sau khi dừng xe thì K đã bật đèn nhấp nháy cảnh báo, bật đèn gầm đầu xe để cảnh báo các phương tiện. Sau đó, K tắt đèn chiếu sáng đầu xe và tắt máy xe, K đi xuống xe đi bộ vào công trình tại ngõ 266 V cách nơi K đỗ xe khoảng 100m. K vào công trình khoảng 10 phút sau đó đi ra xe, khi đi ra xe thì K thấy đông người tại khu vực K đỗ xe, khi đi ra gần thì K thấy có một xe mô tô đang đỗ trên đường và phát hiện anh Đỗ Đức H (sinh năm: 1975; HKTT: Số 303A2 ngõ 29 Lạc T, phường V, quận Hai Bà Trưng, thành phố H) đang nằm bất tỉnh trên đường. Khi đó, nhiều người tập T tại nơi K đỗ xe nên đường bị tắc nên K ra thẳng xe và di chuyển xe đi lên phía trước khoảng 20- 30 mét, để cho các phương tiện khác di chuyển. Sau đó, K đỗ xe và kiểm tra, phát hiện thấy phía đuôi xe bên trái tại vị trí đèn hậu đuôi xe bị vỡ nhựa cong vênh khung kim loại gắn với cam đèn hậu đuôi xe. Ngay sau đó, lực lượng công an phường V đến nơi xảy ra tai nạn, đưa anh H đi cấp cứu. Tại thời điểm xảy ra tai nạn giao thông xe trộn bê tông do K điều khiển không chở hàng hóa.

Sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan điều tra đã phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tiến hành khám nghiệm hiện trường, tử thi, dấu vết trên các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn, trưng cầu giám định, kết quả như sau:

...“ Nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông là đường V, đường tổ chức hoạt động giao thông hai chiều, đường giải nhựa nhẵn, phẳng, mặt đường có vạch kẻ sơn không liền quãng chia phần đường xe chạy. Nơi xảy ra tai nạn không cấm biển báo hiệu giao thông đường bộ. Lấy điểm mốc là nhà 278 đường V, lấy mép đường bên phải chiều từ Lĩnh Nam hướng Nguyễn Khoái làm mép đường chuẩn.

- Những mảnh nhựa vỡ màu đỏ trên mặt đường diện (2x1)m...

- Vết mài trượt không liền quãng trên mặt đường dài 6m05. Vết mài trượt có chiều từ đuôi xe ô tô BKS 29H – 174.57 hướng xe moto BKS 29D1 – 747.56...

- Những mảnh nhựa vỡ, áo mưa trên mặt đường diện (0,9x1,1)m tại vị trí cạnh xe moto BKS: 29D1 – 747.56...

- Vết máu trên mặt đường diện (0,3x0,3)m. Đo từ tâm vết máu đến mép đường chuẩn dài 0m90...

- Xe ô tô trộn bê tông BKS 29H – 174.57 đỗ dọc đường, đầu xe hướng Lĩnh Nam, đuôi xe hướng Nguyễn Khoái...

- Xe ô tô trộn bê tông BKS 29H – 174.57 đỗ dọc đường, đầu xe hướng Lĩnh Nam, đuôi xe hướng Nguyễn Khoái.”...

* Khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông và tại bản Kết luận giám định số 6914/KL-KTHS ngày 04/10/2023 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an thể hiện:

Xe ô tô biển kiểm soát 29H-174.57 và xe moto biển kiểm soát 29D1-747.56 để lại các dấu vết chính gồm:

- Dấu vết trượt xước, biến dạng kim loại, mất chất màu xám (dạng bê tông) ở mặt dưới bên trái khung kim loại bảo vệ gầm phía sau xe ô tô biển số: 29H-174.57 có chiều từ sau về trước, phù hợp với dấu vết trượt xước, bám dính chất màu xám (dạng bê tông) ở mặt ngoài phía trước vai càng giảm sóc trước bên phải xe moto biển số 29D1-747.56. Dấu vết va chạm xe mô tô biển số 29D1-747.56 tại vị trí này có chiều từ trước về sau;

- Dấu vết trượt xước, gãy vỡ nhựa, mất màu xám (dạng bê tông), chất màu trắng (dạng ni lông) ở mặt ngoài bên trái cụm đèn hậu phía sau bên trái xe ô tô biển số 29H-174.57 có chiều từ sau về trước phù hợp với dấu vết trượt xước, bám dính chất màu xám (dạng bê tông), chất màu trắng (dạng ni lông) ở mặt ngoài phía trước tay phanh bên phải xe mô tô biển số 29D1-747.56. Dấu vết va chạm ở xe mô tô biển số 29D1-747.56 có chiều từ trước về sau.

Hệ thống các dấu vết thu được nêu trên phù hợp với diễn biến vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án.

* *Kết luận định giá tài sản số 260/KL-HĐĐGTS ngày 16/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận H kết luận:*

- *Chi phí khắc phục, sửa chữa xe máy nhãn hiệu Honda SH màu đen, BKS: 29D1-747.56, tài sản đã qua sử dụng là 3.700.000 đồng;*

- *Chi phí khắc phục, sửa chữa 01 xe ô tô trộn bê tông BKS: 29H-174.57, tài sản đã qua sử dụng là 700.000 đồng;*

Tổng cộng: 4.400.000 đồng.

* *Tiến hành kiểm tra xác định thương tích của anh H thể hiện: chảy máu não, chấn thương hộp sọ, ngực có hiện tượng va đập mạnh (phải sử dụng máy thở), đồng tử giãn.*

Tiến hành làm việc với bác sỹ Nguyễn Mạnh Tuyên và Lê Đình Toàn thể hiện: Anh H vào khoa cấp cứu lúc 02 giờ 00 ngày 20/8/2023 đến 07 giờ 16 ngày 21/8/2023 anh H ngừng tim phổi;

Tiến hành xác minh tại bệnh viện Trung ương quân đội 108, kết quả cận lâm sàng xác định hàm lượng Ethanol có trong máu của anh H là 216,8 mg/dL

* *Bản kết luận pháp y tử thi số 1064/1044/KLGĐTT-TTPY ngày 08/9/2023 của T tâm pháp y Sở y tế H kết luận với tử thi anh Đỗ Đức H:*

- *Thương tích tập T phần đầu;*

- *Kết quả mẫu máu không phát hiện Ethanol và các chất ma túy;*

- *Nguyên nhân chết: Do không mổ tử thi nên không xác định được nguyên nhân chết.*

Tiến hành rà soát camera: Phát hiện tại số 326 V, phường V, quận H, H có camera ghi lại nội dung sự việc, thể hiện: có 01 xe máy di chuyển trên phố V, hướng đi Lĩnh Nam, va chạm vào đuôi xe bên trái của xe ô tô trộn bê tông đã dừng đỗ từ trước ở lề đường bên phải, sau đó, người điều khiển xe máy và xe máy này bị đổ ra đường.

Tiến hành kiểm tra nồng độ cồn của Bùi Văn K tại thời điểm xảy ra sự việc, kết quả: nồng độ cồn của K là 00 mg/l khí thở; Tiến hành xét nghiệm ma túy đối với Bùi Văn K, kết quả: Tại thời điểm xảy ra vụ tai nạn giao thông, K âm tính với ma túy.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 xe máy nhãn hiệu Honda SH BKS: 29D1-747.56; 01 ô tô trộn bê tông BKS: 29H-174.57; 01 đăng ký xe ô tô số 29186963, tên chủ xe: CTCP ĐT S, BKS 29H-174.57 (bản photo

công chứng); 01 giấy phép lái xe số 790114275066 mang tên Bùi Văn K; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 1683511 của ô tô BKS 29H-174.57.

Công văn số 5443/SGTVT-QLKCHTGT ngày 09/10/2023 của Sở Giao thông vận tải Ủy ban nhân dân thành phố H trả lời về việc xác minh thông tin tổ chức giao thông trên đường V quanh khu vực xảy ra tai nạn:

- Phố V hướng đi từ đê N đến L (bên số nhà lẻ) có các biển báo: (1) Biển cấm dừng, đỗ xe đầu dốc V – Nguyễn Khoái; (2) Biển cấm đỗ xe trước số nhà 461 và đối diện số nhà 146;

- Phố V hướng đi L đến N (bên số chẵn) có các biển báo: (1) Biển cấm đỗ xe trước số nhà 140, số nhà 422 và đối diện số nhà 425; (2) Từ phố Đ (giao với ngõ 198 V tới ngõ 351 L) đến số nhà 278 không có biển cấm đỗ xe nhắc lại.

Số vật chứng còn lại gồm: Giấy phép lái xe mang tên Bùi Văn K được chuyển kèm theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Bùi Văn K đã tự nguyện bồi thường cho gia đình anh Đỗ Đức H số tiền 15.000.000 đồng. Đại diện gia đình người bị hại là chị Trần Thị Minh Y (Sinh năm: 1976, HKTT: P303A2 ngõ 29 Lạc T, phường V, quận H, thành phố H) là vợ của anh H không có đề nghị gì khác, có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Bùi Văn K.

Về thiệt hại đối với xe ô tô BKS: 29H-174.57, đại diện công ty cổ phần đầu tư S, anh Nguyễn Văn T trình bày: Do xe chỉ bị vỡ một phần nhựa nhỏ, không đáng kể, công ty S không yêu cầu K phải bồi thường, không có yêu cầu gì khác về dân sự.

Tại cơ quan điều tra, Bùi Văn K khai nhận hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 117/CT-VKS ngày 22/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận H truy tố Bùi Văn K về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 260 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa, sau khi phân tích đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H giữ nguyên quyết định đã truy tố đối với bị cáo và xác định nguyên nhân dẫn đến tai nạn có một phần lỗi của người bị hại có nồng độ cồn trong máu vượt mức quy định và không giữ khoảng cách an toàn khi tham gia giao thông - do vậy trong vụ án xác định là lỗi hỗn hợp.

Đề nghị HĐXX: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn K từ 16 đến 20 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 32 đến 40 tháng về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Bùi Văn K.

Về bồi thường dân sự: Bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận xong phần bồi thường dân sự. Gia đình bị hại đã nhận tiền không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề nghị Tòa xét.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi khởi tố điều tra, truy tố thì Cơ quan điều tra Công an quận H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra tai nạn giao thông, Sơ đồ hiện trường vụ tai nạn, Hình ảnh trích xuất camera, Biên bản khám nghiệm tử thi, Bản kết luận giám định pháp y và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 15 phút ngày 19/8/2023, tại khu vực đường V, quận H, thành phố H, Bùi Văn K điều khiển xe ô tô trộn bê tông biển kiểm soát 29H-174.57 (có giấy phép lái xe theo quy định), lưu thông từ đường V đến L. Khi đi đến khu vực đối diện số 278 đường V, là khu vực cấm đỗ (Biển cấm đỗ xe từ số nhà 146 phố V đến trước số nhà 461 phố V) Bùi

Văn K (không vì lý do sức khỏe hoặc hỏng xe) đã dừng đỗ xe ở sát lề bên phải đầu xe hướng L, đuôi xe hướng V và không thực hiện việc đặt biển cảnh báo theo đúng quy định; Anh Đỗ Đức H (có nồng độ cồn trong máu vượt mức quy định và không giữ khoảng cách an toàn khi tham gia giao thông) điều khiển xe máy BKS: 29D1-747.56 đâm vào phía sau bên trái xe ô tô biển kiểm soát 29H-174.57. Hậu quả: anh H bị tử vong sau đó 02 ngày (*Do không mổ tử thi nên không xác định được nguyên nhân chết*) và thiệt hại về tài sản là 4.400.000 đồng. Hiện Bùi Văn K đã bồi thường cho gia đình anh Đỗ Đức H số tiền 15 triệu đồng. Đại diện gia đình bị hại, chị Trần Thị Minh Y là vợ anh Đỗ Đức H đã nhận bồi thường, không có đề nghị gì khác.

Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông là do lỗi hỗn hợp bị cáo Bùi Văn K vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 11 và khoản 3 Điều 18 Luật giao thông đường bộ; Anh Đỗ Đức H vi phạm quy định tại khoản 8 Điều 8 và khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ.

Bị cáo phạm tội nghiêm trọng với lỗi vô ý; Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và hiểu biết về Luật giao thông đường bộ nhưng do chấp hành không đầy đủ các quy định nên để xảy ra tai nạn. Do đó cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận H truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự nên không có tình tiết tăng nặng. Sau khi phạm tội đã ra đầu thú, quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện sửa chữa bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả, bị hại cũng có một phần lỗi và đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo là dân tộc Mường cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để HĐXX áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt xét không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe giáo dục bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động chính trong gia đình, thu nhập từ việc lái xe thuê, bị cáo cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó

khẩn nên HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề đối với bị cáo.

[4] Các vấn đề khác:

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận xong phần bồi thường dân sự. Đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì khác nên HĐXX không xem xét.

Đối với chiếc xe ô tô trộn bê tông BKS: 29H-174.57, quá trình xảy ra va chạm xe chỉ bị vỡ một phần nhựa nhỏ, không đáng kể. Ngày 28/10/2023, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 78/QĐ-CQCSĐT, trả lại chiếc xe ô tô trộn bê tông biển kiểm soát 29H-174.57, giấy chứng nhận kiểm định số 1683511 của ô tô BKS 29H-174.57 cho chủ sở hữu hợp pháp. Công ty cổ phần đầu tư S đã nhận lại xe và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên HĐXX không xem xét.

Đối với chiếc xe mô tô BKS: 29D1-747.56, quá trình điều tra xác định đây là xe mô tô thuộc sở hữu của anh Đỗ Đức H (đăng ký ngày 26/12/2014). Ngày 28/10/2023, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 80/QĐ-CQCSĐT, trả lại chiếc xe cho đại diện gia đình anh H nên HĐXX không xem xét.

Đối với 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Bùi Văn K thu giữ của bị cáo. HĐXX tuyên trả lại cho bị cáo.

[5] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn K phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

[2]. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn K 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách 36 (Ba mươi sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 17/5/2024).

Giao bị cáo Bùi Văn K cho Ủy ban nhân dân xã Đ, Huyện T, tỉnh H quản lý, giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát, giáo dục bị cáo được thực hiện theo Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình bị hại đã tự nguyện thỏa thuận xong phần bồi thường dân sự nên HĐXX không xét.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu nên HĐXX không xét.

[4]. Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Bùi Văn K (*hiện đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án*).

[5]. Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

[6]. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan - Công ty cổ phần đầu tư S có quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND quận H;
- Những người tham gia tố tụng;
- Công an quận H;
- Tòa án nhân dân TP H.
- Lưu hồ sơ.
- Lưu văn phòng

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hồng T

